

**DANH SÁCH KHÁCH HÀNG TRÚNG ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở TẠI VỊ TRÍ QUY HOẠCH ĐIỂM DÂN CƯ MỚI
VEN ĐƯỜNG TỈNH 396C, XÃ ĐÔNG XUYỀN, HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /6/2022 của UBND huyện Ninh Giang)

Stt	Họ và Tên	Địa chỉ	Lô đất số	DT đất (m2)	Số tiền đặt trước đã thu (đồng)	Giá khởi điểm (đồng/m2)	Số tiền theo giá khởi điểm (đồng)	Giá tiền đặt mua (đồng/m2)	Số tiền theo giá đặt mua (đồng)	Chênh lệch (đồng)	Số tiền còn lại khách hàng phải nộp (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8=5x7	9	10=5x9	11=10-8	12=10-7
1	Nguyễn Văn Việt	xã Tân Hương, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	B1	125.50	301,200,000	12,000,000	1,506,000,000	12,100,000	1,518,550,000	12,550,000	1,217,350,000
2	Lê Gia Thu	Số 78, Nguyễn Chế Nghĩa, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	A21	135.50	243,900,000	9,000,000	1,219,500,000	9,800,000	1,327,900,000	108,400,000	1,084,000,000
3	Nguyễn Văn Khởi	Thôn Phú, xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương	A29	100.00	180,000,000	9,000,000	900,000,000	9,100,000	910,000,000	10,000,000	730,000,000
4	Nguyễn Văn Khởi	Thôn Phú, xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương	A30	100.00	180,000,000	9,000,000	900,000,000	9,100,000	910,000,000	10,000,000	730,000,000
5	Nguyễn Văn Khởi	Thôn Phú, xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương	A31	100.00	180,000,000	9,000,000	900,000,000	9,100,000	910,000,000	10,000,000	730,000,000
6	Lê Gia Thu	Số 78, Nguyễn Chế Nghĩa, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	A37	100.00	180,000,000	9,000,000	900,000,000	9,300,000	930,000,000	30,000,000	750,000,000
Tổng Cộng				661.00	1,265,100,000		6,325,500,000		6,506,450,000	180,950,000	5,241,350,000

**DANH SÁCH KHÁCH HÀNG TRÚNG ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở TẠI VỊ TRÍ QUY HOẠCH ĐIỂM DÂN CƯ MỚI
VEN ĐƯỜNG TỈNH 396C, XÃ ĐÔNG XUYỀN, HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

(Kèm theo Tờ trình số: 454/TTr-TNMT ngày 14/6/2022 của UBND huyện Ninh Giang)

Stt	Họ và Tên	Địa chỉ	Lô đất số	DT đất (m2)	Số tiền đặt trước đã thu (đồng)	Giá khởi điểm (đồng/m2)	Số tiền theo giá khởi điểm (đồng)	Giá tiền đặt mua (đồng/m2)	Số tiền theo giá đặt mua (đồng)	Chênh lệch (đồng)	Số tiền còn lại khách hàng phải nộp (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8=5x7	9	10=5x9	11=10-8	12=10-7
1	Nguyễn Văn Việt	xã Tân Hương, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	B1	125.50	301,200,000	12,000,000	1,506,000,000	12,100,000	1,518,550,000	12,550,000	1,217,350,000
2	Lê Gia Thu	Số 78, Nguyễn Chế Nghĩa, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	A21	135.50	243,900,000	9,000,000	1,219,500,000	9,800,000	1,327,900,000	108,400,000	1,084,000,000
3	Nguyễn Văn Khởi	Thôn Phú, xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương	A29	100.00	180,000,000	9,000,000	900,000,000	9,100,000	910,000,000	10,000,000	730,000,000
4	Nguyễn Văn Khởi	Thôn Phú, xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương	A30	100.00	180,000,000	9,000,000	900,000,000	9,100,000	910,000,000	10,000,000	730,000,000
5	Nguyễn Văn Khởi	Thôn Phú, xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương	A31	100.00	180,000,000	9,000,000	900,000,000	9,100,000	910,000,000	10,000,000	730,000,000
6	Lê Gia Thu	Số 78, Nguyễn Chế Nghĩa, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	A37	100.00	180,000,000	9,000,000	900,000,000	9,300,000	930,000,000	30,000,000	750,000,000
Tổng Cộng				661.00	1,265,100,000		6,325,500,000		6,506,450,000	180,950,000	5,241,350,000